TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 90/2025/QĐST- HNGĐ	*Bình Thạnh, ngày 23 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1952/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1982

Địa chỉ: 49/53 đường LVD, Phường D, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hiện đang quản lý tại: Trung tâm bảo trợ xã hội TH- Địa chỉ: Xã F, huyện G, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào **Điều 55, 81,82,83,84** của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/01/2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1988 và ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1982.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Thanh T thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Ông T và bà P có một con chung tên Nguyễn Thị Thanh N, sinh ngayf/3/2010. Khi ly hôn ông bà thống nhất giao con chung cho bà P trực tiếp

nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện bà P không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông T được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Ông T và bà P khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Ông T và bà P khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Án phí ly hôn hòa giải thành là 150.000 đồng, bà Nguyễn Thị P tự nguyện chịu. Nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí do bà P đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0029267 ngày 21/10/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự quận Bình Thạnh. Sau khi cấn trừ bà P được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

4. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q.Bình Thạnh ;
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh ;
- TAND TP HCM ;
- UBND Phường nơi ĐKKH;
- Lưu : Văn thư, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thủy